

Bản án số: 487/2018/HSST
Ngày 28/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Ông Dương Văn Xây

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Thái, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tồn, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018 tại Hội trường, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 483/2018/TLST-HS, ngày 06 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 486/2018/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 11 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Mai Thị Thu N, sinh ngày 29/4/1983.

Trú tại: Xóm K 2, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Ma Công V, sinh năm 1959, con bà: Mai Thị L, sinh năm 1959. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ nhất; có chồng là Trịnh Xuân B, sinh năm 1984; Có 02 con chung. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, trước đó bị tạm giữ từ ngày 22/8/2018 đến ngày 28/8/2018 (có mặt tại phiên tòa).

2. Ngô Minh H, sinh ngày 17/4/1981.

Trú tại: Xóm H, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: lớp 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Ngô Văn T, con bà: Ngô Thị B (đều đã chết). Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ ba; có vợ là: Vũ Thị Hồng D, sinh năm 1980; có 02 con chung. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, trước đó bị tạm giữ từ ngày 22/8/2018 đến ngày 28/8/2018 (có mặt tại phiên tòa).

3. Quẩn Thị HA, sinh ngày 02/06/1983.

ĐKHKT: Số nhà 55, ngõ 182, phường L, quận N, thành phố Hải Phòng.
Chỗ ở: Tổ I, phường QV, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: lớp 12/12;
Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Quản Văn G, sinh năm 1958, con bà:
Chu Thị V, sinh năm 1959. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là thứ nhất; có chồng
là Lê Hữu T, sinh năm 1972; chưa có con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, trước đó bị tạm giữ từ ngày 22/8/2018 đến ngày
28/8/2018 (có mặt tại phiên tòa).

4. Nguyễn Thành C, sinh ngày 31/01/1980.

Trú tại: Tổ V, phường G, thành phố TH, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: lớp 12/12;
Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Nguyễn Thành H, sinh năm 1943, con
bà: Đoàn Thị Y, sinh năm 1948. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai; có vợ là
Nguyễn Thị Mỹ H, sinh năm 1983; có 02 con chung. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại quyết định xử phạt hành chính số 0081018 ngày 09/11/2018
Công an thành phố Thái Nguyên xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe
người khác.

Bị cáo tại ngoại, trước đó bị tạm giữ từ ngày 22/8/2018 đến ngày
28/8/2018 (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 20 phút ngày 22/8/2018 tổ công tác của đội Cảnh sát hình sự Công
an thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực chợ S Thái Nguyên đã phát
hiện bắt quả tang tại vỉa hè của quầy bán quần áo thuộc tổ L, phường QT, thành
phố TH 04 đối tượng gồm: Nguyễn Thành C, Mai Thị Thu N, Quản Thị HA và
Ngô Minh H đang có hành vi đánh bạc, bằng hình thức đánh “Sâm”, sát phạt nhau
bằng tiền.

Thu giữ tại vị trí các đối tượng đang ngồi đánh bạc số tiền 5.453.000 đồng;
01 bộ tú lơ khơ có 52 quân bài các đối tượng đang sử dụng đánh bạc; 01 bộ tú lơ
khơ 52 quân bài đã được bóc khỏi hộp để cạnh vị trí những người đang đánh bạc;
06 bộ bài tú lơ khơ chưa qua sử dụng.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận: Quản Thị HA bán hàng tại cửa
hàng bán quần áo tại tổ L, phường QT, thành phố TH. Khoảng 14 giờ ngày
22/8/2018 thì có bạn là Mai Thị Thu N và Ngô Minh H đến quán của HA chơi, tại
đây cả ba cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh Sâm, sát phạt nhau bằng
tiền, tất cả đồng ý, ngay lúc này H đi mua 08 bộ bài tú lơ khơ về để đánh bạc. Khi
đánh bạc H có khoảng 2.000.000 đồng, HA có khoảng 1.000.000 đồng và N có
khoảng 2.000.000 đồng tất cả đều sử dụng số tiền trên việc đánh bạc. Cả ba ngồi
đánh bạc bằng hình thức đánh “Sâm” đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì có

Nguyễn Thành C đến xin tham gia đánh bạc, khi vào đánh bạc C có khoảng 500.000 đồng. Khi cả bốn người đánh bạc đến 17 giờ 20 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Về hình thức đánh bạc là đánh sâm , sát phạt nhau bằng tiền , các đối tượng quy ước như sau : Khi tham gia đánh bạc sử dụng 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài, từ quân A đến quân K. Người chia bài sẽ chia lần lượt từ bản thân mình theo chiều ngược chiều kim đồng hồ mỗi người một quân bài đến khi mỗi người có 10 quân bài thì dừng lại và úp quân bài thừa xuống . Người chia bài là người đánh trước, tiếp các ván bài sau thì người thắng là người chia bài và được đánh trước, có thể đánh 01 quân bài hoặc nhiều quân bài theo dây , không phân biệt quân bài theo chất . Quân bài 2 là quân bài lớn nhất , quân bài 3 là quân bài bé nhất, đánh theo chiều ngược chiều kim đồng hồ . Người thắng là người đánh hết 10 quân bài trước và sẽ được thu của những người còn lại 5.000 đồng/ 1 quân bài. Nếu không đánh được quân bài nào thì gọi là “cháy” và người có bài “cháy” trả cho người thắng số tiền 80.000 đồng. Sâm là bộ dây liên tiếp đồng chất hoặc không đồng chất, chia làm bộ “Sâm đỏ” và “Sâm đen”, hoặc bộ tứ quý 2. Quá trình đánh bạc, người nào đánh quân bài số 2, bị người khác dùng bài tứ quý chặn được, thì người bị chặn bài phải trả số tiền 100.000 đồng cho người có bài chặn được. Nếu người nào báo “Sâm” mà không ai chặn được bài “Sâm” thì người có bài “Sâm” đó được thu của những người còn lại , mỗi người số tiền là 100.000 đồng. Nếu người báo “Sâm” bị chặn thì người đó phải trả số tiền 40.000 đồng cho người chặn được.

Vật chứng của vụ án gồm: Số tiền 5.453.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, đã được bóc khỏi hộp; 06 bộ bài tú lơ khơ. Hiện đang được bảo quản tại tài khoản, kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 488/CT-VKSTP ngày 05/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo bị cáo Nguyễn Thành C, Mai Thị Thu N, Quán Thị HA và Ngô Minh H về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 BLHS.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận như sau:

Bị cáo N khai chiều 22/8/2018, bị cáo đến chỗ bị cáo HA bán hàng thuê thì đã thấy bị cáo H ở đó chơi. Khoảng 14 giờ cùng ngày cả ba rủ nhau đánh “Sâm”. Bị cáo H là người đi mua bài tú lơ khơ, cả ba cùng đánh bài ăn tiền đến khoảng 16 giờ 30 cùng ngày thì Nguyễn Thành C đến và cùng chơi, khoảng 17 giờ 20 thì bị bắt.

Bị cáo H khai bị cáo đi làm về có qua quầy bán quần áo của chị H ở tổ L, phường QT thì có N, HA là bạn ở đó nên rủ nhau chơi bài. Bị cáo là người đi

mua mấy bộ bài tú lơ khơ, lúc đầu thì chơi bàn ghi điểm nhưng sau đó lại thu tiền. Bị cáo thừa nhận hình thức chơi và thu tiền như bản cáo trạng đã mô tả.

Bị cáo HA khai bị cáo bán hàng thuê tại chợ S, chiều 22/8/2018 thì có N và H đến chơi, bị cáo không nhớ là ai là người rủ đánh bài nhưng xác định cả ba người đánh từ 14 giờ cùng ngày đến 16 giờ 30 thì C đến và vào chơi cùng, một lúc sau thì bị bắt. Số tiền 5.453.000 đồng thu được ở trên chỗ đánh bạc và cả trong người của các bị cáo.

Bị cáo C khai khoảng 16 giờ ngày 22/8/2018 bị cáo từ nhà ra khu vực bán quần áo của chị H chơi thì thấy N, H, HA đang đánh bạc bằng hình thức chơi “Sâm”, bị cáo cũng tham gia đánh đến 17 giờ 20 thì bị bắt. Về việc đánh nhau, bị cáo khai đi chở hàng thuê, chủ hàng không trả tiền công, bị cáo đi đòi thì xảy ra xô xát nên bị xử phạt hành chính.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Mai Thị Thu N, Ngô Minh H, Quân Thị HA và Nguyễn Thành C phạm tội “Đánh bạc”.

- Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 327, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Mai Thị Thu N; Ngô Minh H; Quân Thị HA mỗi bị cáo từ 6 tháng đến 9 tháng tù cho hưởng án treo. Xử phạt Nguyễn Thành C từ 9 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3, Điều 321 BLHS phạt mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền 5.453.000 đồng. Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, đã được bóc khỏi hộp; 06 bộ bài tú lơ khơ.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, các bị cáo Mai Thị Thu N, Ngô Minh H, Quân Thị HA và Nguyễn Thành C không tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan.

Trong phần nói lời sau cùng, các bị cáo xin giảm nhẹ mức án, xin cải tạo tại địa phương. Bị cáo Hạnh đề nghị do mới xin được đi làm thu vé xe buýt nên xin được áp dụng hình phạt tiền để có công việc ổn định cuộc sống.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, Điều tra viên, Kiểm sát

viên khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo là khách quan phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ và những chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Hồi 17 giờ 20 phút ngày 22/8/2018 tại khu vực chợ S thuộc tổ L, phường QT, thành phố TH các bị cáo: Mai Thị Thu N, Ngô Minh H, Quán Thị HA và Nguyễn Thành C đang có hành vi đánh bạc, bằng hình thức đánh “Sâm”, sát phạt nhau bằng tiền với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.453.000 đồng thì bị bắt giữ. Hành vi nêu trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS năm 2015. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự công cộng làm ảnh hưởng đến trật tự trị an trên địa bàn thành phố Thái Nguyên. Bản thân các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi cá nhân muốn có tiền để tiêu xài nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên đã phạm tội. Hành vi của các bị cáo cần thiết phải được xử lý trước pháp luật để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo trong vụ án thấy: Các bị cáo tham gia trong vụ án với vai trò đồng phạm giản đơn, không có người tổ chức, cầm đầu, các bị cáo đều cùng rủ nhau thực hiện tội phạm; số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc không lớn. Các bị cáo Mai Thị Thu N, Ngô Minh H, Quán Thị HA là người tham gia đánh bạc từ trước; bị cáo Ngô Minh H là người đi mua 7 bộ bài tú lơ khơ để làm công cụ thực hiện tội phạm; bị cáo Nguyễn Thành C tham gia vào vụ án sau cùng nên vai trò có thấp hơn các bị cáo khác.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã thành khẩn khai báo, có thái độ tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Mai Thị Thu N có bố chồng Trịnh Thanh B là thương binh, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến. Bị cáo Ngô Minh H có mẹ là bà Ngô Thị B có thành tích xuất sắc được tặng thưởng Kỷ niệm chương Thanh niên xung phong; bị cáo Quán Thị HA có mẹ là bà Chu Thị V có thành tích xuất sắc được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ vẻ vang; bị cáo Nguyễn Thành C

có bố và mẹ là người có thành tích xuất sắc được Nhà nước tặng thưởng Huy chương, Huân chương Kháng chiến, là gia đình chính sách, có ông bà nội được tặng Bằng có công với nước, có nhiều Huân chương nên cho các bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 BLHS. Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định nên có căn cứ chấp nhận lời thỉnh cầu của các bị cáo và lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát, cho cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội. Hội đồng xét xử cũng xem xét trường hợp của bị cáo HA mới xin được việc làm nên cũng tạo cho bị cáo có việc làm để ổn định cuộc sống. Hành vi xâm hại sức khỏe của bị cáo C xảy ra sau vụ án này nên không phải là tiền sự, không vi phạm Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội với tính chất vụ lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 3 Điều 321 BLHS năm 2015 đối với các bị cáo. Riêng bị cáo HA đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên miễn hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ số tiền 5.453.000 đồng là khoản tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, đã được bóc khỏi hộp; 06 bộ bài tú lơ khơ là công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Mai Thị Thu N, Ngô Minh H, Quản Thị HA, Nguyễn Thành C đã phạm tội “Đánh bạc”.

1. Hình phạt chính:

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015 xử phạt:

- Mai Thị Thu N: 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, 12 (mười hai) tháng thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Bản Ngoại, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Ngô Minh H: 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, 12 (mười hai) tháng thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Nguyễn Thành C: 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, 12 (mười hai) tháng thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân

phường Gia Sàng, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 BLHS 2015 xử phạt: Quản Thị HA 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS 2015 xử phạt:

Mai Thị Thu N: 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Ngô Minh H: 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Nguyễn Thành C: 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Miễn hình phạt bổ sung cho Quản Thị HA.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Căn cứ Điều 106 BLTTHS năm 2015.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền 5.453.000đ (năm triệu, bốn trăm năm mươi ba ngàn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, đã qua sử dụng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, đã được bóc khỏi hộp chưa qua sử dụng; 06 bộ bài tú lơ khơ chưa bóc, chưa qua sử dụng. Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng số 83 ngày 06/12/2018 và ủy nhiệm chỉ số 126 ngày 20/11/2018 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

5. Án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Các bị cáo;
- UBND nơi các BC cư trú;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hà